

BIÊN BẢN GHI NHỚ

MEMORANDUM OF UNDERSTANDING

(Chương trình Liên kết đào tạo giữa Trường Cao đẳng Công nghệ Việt-Hàn Bắc Giang (VKTech) và Trường Australian College of Tourism and Information Technology (ACTIT) /

Joint training program between Vietnam-Korea College of Technology in Bac Giang (VKTech) and Australian College of Tourism and Information Technology (ACTIT))

Bên A: TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ DU LỊCH AUSTRALIA

Party A: AUSTRALIAN COLLEGE OF TOURISM AND INFORMATION TECHNOLOGY

Địa chỉ: Số 1/252 Đường Pauls Terrace, Thành phố Brisbane, Bang Queensland, 4006

Address: Level 1/252 St Pauls Terrace, Fortitude Valley, Brisbane, QLD, Australia, 4006

Số đăng ký kinh doanh/*Business registration number:* ABN 81 647 549 424

Theo giấy phép đào tạo: RTO số 45837 và CRICOS 04007E

Under the training license: RTO No. 45837 And CRICOS 04007E

Điện thoại/ *Phone:* (+61) 404 636 333 Website: actit.edu.au

Bên B: TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VIỆT-HÀN BẮC GIANG

Party B: VIETNAM-KOREA COLLEGE OF TECHNOLOGY IN BAC GIANG

Địa chỉ: Xã Đình Trì, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang

Address: Dinh Tri commune, Bac Giang city, Bac Giang province

Theo giấy phép đào tạo: Giấy Chứng nhận số 78/2019/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 16/8/2019 của Tổng cục GDNN về đăng ký hoạt động GDNN; Giấy Chứng nhận số 78a/2019/GCNĐKHHĐ-TCGDNN ngày 02/12/2020 của Tổng cục GDNN đăng ký bổ sung hoạt động GDNN.

Under the training license: Certificate No.78/2019/GCNDKHĐ-TCGDNN dated August 16, 2019 of the General Department of Vocational Education on registration of vocational education activities; Certificate No.78a/2019/GCNDKHĐ-TCGDNN dated December 2, 2020 of the General Department of Vocational Education and Training for additional registration of vocational education activities.

Điện thoại/*Phone*: +84 3686 998

Website: www.vktech.edu.vn

Bên A và Bên B đồng ý thành lập Chương trình hợp tác đào tạo và ủy thác tuyển sinh dựa trên tinh thần bình đẳng, thiện chí, hợp tác cùng có lợi, theo đó cả hai bên đều có trách nhiệm và nghĩa vụ trong việc thực hiện Thỏa thuận hợp tác sau: / *Both Parties agree to establish the cooperation training and students admission trust program in respect of equality, goodwill, mutual understanding and durable cooperation under which both parties have the responsibility and obligation in implementing the following Agreement:*

1. Thông tin chung về Thỏa thuận hợp tác/ *General information*

Nội dung thỏa thuận số một (01): Chương trình đại diện & tuyển sinh/ *Content of agreement number one (01): Representative & Enrollment Program*

Tuyển sinh viên đi du học tại Australia: / *Recruiting students to study in Australia:*

- Cao đẳng Công nghệ thông tin/ *Certificate IV to Advanced Diploma of Information Communication Technology*
- Cao đẳng Marketing và Truyền thông/ *Certificate IV to Advanced Diploma of Marketing and Communication*

Nội dung thỏa thuận số hai (02): Chương trình hợp tác đào tạo/ *Content of agreement number one (02): Training Cooperation program*

Đào tạo cấp bằng cao đẳng: / *College degree training:*

- Đào tạo cấp bằng Cao đẳng Australia tại Việt Nam / *Training for Australian Diploma degrees in Vietnam*
- Đào tạo cấp song bằng của hai trường cao đẳng Australia và Việt nam/ *Training for dual degrees of two Colleges in Australia and Vietnam*

2. Nội dung của Thỏa thuận hợp tác/ *Content of the Cooperation Agreement*

Bên A ủy thác cho Bên B thực hiện đại diện tư vấn và tuyển sinh cho 4 khóa học/ *Party A entrusts Party B to act as a consultant and recruit for the following courses:*

- Chứng chỉ IV đến trên Cao đẳng Công nghệ thông tin/ *Certificate IV to Advanced Diploma of Information Communication Technology*
- Chứng chỉ IV đến trên Cao đẳng Marketing và Truyền thông/ *Certificate IV to Advanced Diploma of Marketing and Communication*

Bên A liên kết cùng Bên B thực hiện đào tạo hai chương trình / *Party A cooperates with Party B to conduct two training programs:*

- Đào tạo cấp bằng Cao đẳng Australia tại Việt Nam / *Training for Australian Diploma degrees in Vietnam*
- Đào tạo cấp song bằng của hai trường cao đẳng Australia và Việt nam/ *Training for dual degrees of two Colleges in Australia and Vietnam*

Theo đó Bên B được phép sử dụng thương hiệu của chính mình thực hiện quảng bá, gửi thông tin khóa học đến các phương tiện thông tin đại chúng và học viên, sau khi Bên A thực hiện "Bàn giao thông tin và tài liệu tuyển sinh, marketing & đào tạo tư vấn thông tin cũng như các quy trình tuyển sinh, đăng ký nhập học" cho Bên B/ *Accordingly, Party B is allowed to utilize its own brand to promote, send course information to the mass media and students, after Party A have "handed-over the information and recruitment materials, marketing, training and information consultation as well as the admission and enrolment process" to Party B.*

Bên A sẽ chịu trách nhiệm xét duyệt hồ sơ học sinh & cấp thư mời nhập học cho học sinh sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ của học sinh từ bên B gửi cho và xác định đó là học sinh có mong muốn nhập cảnh tạm thời chính đáng/ *Party A shall be responsible for reviewing student documents & issuing an offer letter to the student after receiving all of the student's documents from Party B and establishing that the student is a Genuine Temporary Entrant.*

Bên B sẽ chịu trách nhiệm xác nhận cho Sinh viên về hồ sơ du học và học bổng của doanh nghiệp cấp cho Sinh viên sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ của Sinh viên từ bên A gửi cho/

Party B shall be responsible for reviewing student documents & issuing an offer letter to the student after receiving all of the student's documents from Party A.

3. Trách nhiệm/ Responsibility

3.1. Trách nhiệm của Bên A/ Responsibilities of Party A

3.1.1. "Đào tạo nhân viên chuyên viên tư vấn khóa học và tuyển sinh" cho Bên B về Thông tin khóa học, ngành học, yêu cầu đầu vào, phương pháp giảng dạy và đánh giá học viên cho bên B trước khi bên B thực hiện chương trình tuyển sinh/ *"Training course and enrollment consultant staff" for Party B on course information, disciplines, entry requirements, teaching methods and student assessment for Party B before Party B implementing the admission program.*

3.1.2. Cung cấp cho Bên B tài liệu marketing, bộ kit tuyển sinh và các form đăng ký nhập học dành cho học sinh/ *Provide Party B with marketing materials, enrollment kit and enrollment forms for students*

3.1.3. Tuân thủ các Tiêu chuẩn của RTO Bộ giáo dục Úc năm 2015, nghiêm túc xét duyệt hồ sơ học sinh chính xác khi nhận hồ sơ nhập học của học sinh/ *Comply with RTO Standards of the 2015 Australian Department of Education, Skills and Employment, accurately reviewing student profile when receiving student admission documents.*

3.1.4. Giải quyết các ý kiến và đề xuất của Bên B về chất lượng/ hiệu quả của chương trình trong thời gian hợp lý/ *Settling Party B's opinions and proposals on the quality & effectiveness of the program within a reasonable time.*

3.2. Trách nhiệm của Bên B/ Responsibilities of Party B

3.2.1. Quảng bá trung thực về Khóa học/ *Promoting the Course in all honesty:*

- Chứng chỉ IV đến trên Cao đẳng Công nghệ thông tin/ *Certificate IV to Advanced Diploma of Information Communication Technology*
- Chứng chỉ IV đến trên Cao đẳng Marketing và Truyền thông/ *Certificate IV to Advanced Diploma of Marketing and Communication*

Dựa trên thông tin đáng tin cậy mà Bên A cung cấp, Bên B sẽ không tiến hành bất kỳ hoạt động kinh doanh nào liên quan đến các khóa học này ngoài các hoạt động quảng bá được quy định trong Thỏa thuận giữa hai bên/ *Based on the reliable information provided by*

Party A, Party B will not conduct any business related to these courses other than promotional activities specified in the Agreement between the two parties.

3.2.2. Quảng bá thông tin trường và khóa học dựa trên các tài liệu do Bên A chuẩn bị, về các lĩnh vực được Bên A cho phép và không được có bất kỳ sự phóng đại nào. Nếu không, Bên B sẽ chịu trách nhiệm đối với các ảnh hưởng tiêu cực trong xã hội hoặc mất mát của Bên A hoặc bên thứ ba/ *Promote the college and course information based on documents prepared by Party A, on the areas permitted by Party A and without any exaggeration. If not, Party B shall be responsible for the negative effects in the society or loss of Party A or a third party.*

3.2.3. Thực hiện tất cả các vấn đề liên quan đến học viên, tiếp nhận và thu thập bản sao CMT của học viên (CMTND hoặc Hộ chiếu)/ *Responsible for processing all matters related to students, receiving and collecting copies of students' ID cards (ID card or Passport).*

3.2.4. Tổ chức các hội thảo nhằm mục đích đưa thông tin trường đến với học sinh/sinh viên và các tổ chức giáo dục tại Việt Nam/ *Organizing seminars to bring information about the college to students and educational institutions in Vietnam.*

3.2.5. Tổ chức tiếp đón học sinh và tiếp nhận hồ sơ học sinh công khai tại các cơ sở, địa điểm kinh doanh của đối tác đã được thông báo và đăng ký với bên A/ *Organize students welcome and receive student admission documents publicly at the facilities and business locations of the partners that have been notified and registered with Party A.*

3.2.6. Báo cáo về tiến độ chương trình, tuyển sinh theo mẫu do Bên A cung cấp/ *Report on program progress, enrollment in the form provided by Party A.*

4. Cam kết thực hiện/ Implementation

4.1. Cả hai bên đều có quyền ký và thực hiện các nghĩa vụ được quy định trong thỏa thuận này, mà không cần có sự đồng ý của bên nào khác/ *Both parties have the right to sign and perform the obligations set forth in this agreement, without the consent of any other party.*

4.2. Bất kỳ thiết bị, thông tin, dữ liệu và tài liệu nào được cung cấp bởi cả hai bên đều phải mới, khách quan, trung thực và đầy đủ, không có sự sai lệch, vi phạm, sơ suất cố ý/ *Any equipment, information, data and documents provided by both parties must be new, objective, truthful and complete, free from any misleading, infringement or willful negligence.*

4.3. Mỗi bên phải thông báo cho bên kia về bất kỳ vấn đề nào có thể ảnh hưởng đến Thỏa

thuận này (nếu có)/ *Each party must notify the other party of any matter that may affect this Agreement (if any).*

5. Trách nhiệm về Học phí/ Responsibility for Tuition fees

5.1. Nếu học sinh không được cấp visa du học thì học phí sẽ được hoàn trả tùy theo các điều khoản hợp đồng bên A đã ký kết với học sinh và được nêu trong Thư mời nhập học do Bên A cấp cho sinh viên. / *If the student is not issued a student visa, the tuition will be refunded (minus administrative costs) according to the contractual terms of Party A signed with the student and outlined in the Letter of Offer issued to the student by Party A.*

5.2. Nếu có bất cứ vấn đề về hồ sơ của học sinh như hồ sơ giả, vi phạm điều khoản hợp đồng 2 bên thì Bên A sẽ không hoàn trả các khoản tiền học phí/ *If there is any problem about the student's profile such as fake documents, violating the terms of the two-party contract, Party A will not refund the tuition fees.*

6. Các quy định áp dụng/ Applicable regulations

6.1. Kết luận, tính hiệu lực, diễn giải và thực hiện Thỏa thuận này sẽ áp dụng theo Tiêu chuẩn RTO 2015 của Úc/ *Conclusion, validity, interpretation and implementation of this Agreement will be subject to the 2015 Australian Standard RTO.*

6.2. Ngoài các điều khoản tranh chấp, việc giải quyết các tranh chấp sẽ không ảnh hưởng đến việc thực hiện các điều khoản khác của Thỏa thuận này/ *In addition to the dispute terms, the resolution of any disputes will not affect the performance of other terms of this Agreement.*

6.3. Các điều khoản không hợp lệ sẽ được thỏa thuận để chấm dứt và sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các điều khoản khác của Thỏa thuận này/ *Inappropriate terms will be agreed to terminate and will not affect the validity of other terms of this Agreement.*

7. Tính hiệu lực của thỏa thuận, các sửa đổi, bổ sung khác/ Validity of the agreement, other amendments and supplements

7.1. Thỏa Thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký, có đầy đủ chữ ký của cả hai bên và có hiệu lực trong vòng 24 tháng/ *This Agreement is effective from the date of signing, is fully signed by both parties and is effective within 24 months.*

7.2. Thỏa thuận này không có ràng buộc về mặt pháp lý/ *This Agreement is not legally binding.*

7.3. Mỗi một chương trình đào tạo sẽ có bản thoả thuận riêng/ *Each training program will have its own agreement.*

7.4. Khi Thỏa Thuận này có hiệu lực, nó sẽ được bảo vệ bởi luật kinh doanh của quốc gia nơi nó được ký kết và không bên nào được thay đổi, sửa đổi hoặc bổ sung/ *When this Agreement become effective, it will be protected by the business laws of the country where it was signed and neither party may be altered, modified or supplemented.* Bất kỳ sửa đổi, hoặc bổ sung nào sẽ được thay thế bằng một văn bản thỏa thuận khác/ *Any amendments, or modifications, will be replaced by a different written agreement.*

7.5. Bất kỳ bổ sung nào liên quan đến Thỏa thuận sẽ được đưa vào Phụ lục của Thỏa thuận và sẽ có hiệu lực pháp lý tương tự như Thỏa thuận này/ *Any additions to the Agreement will be included in the Schedule to the Agreement and will have the same legal effect as this Agreement.*

7.6. Nếu chương trình hợp tác của hai (02) bên mà hiệu quả ít hơn 100 học viên trong vòng 24 tháng sau ngày ký Thỏa thuận, Thỏa thuận sẽ tự động chấm dứt mà không được gia hạn. Nếu đảm bảo số học viên, cả hai bên sẽ tái ký một Thỏa thuận Hợp tác mới có hiệu lực trong vòng năm (05) năm/ *If the Cooperation Program of the two parties enrolls less than 100 students within 24 months after signing the Agreement, the Agreement will automatically terminate without being renewed. If the number of participants is guaranteed, the two sides will re-sign a new 5-year cooperation agreement.*

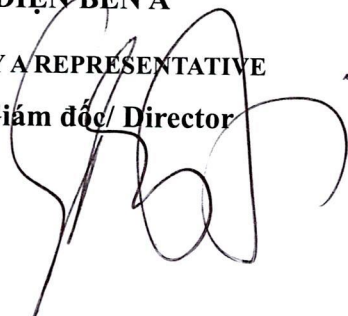
Thỏa thuận được ký ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại Việt Nam.

The agreement was signed on in Vietnam.

ĐẠI DIỆN BÊN A

PARTY A REPRESENTATIVE

Giám đốc/ Director



Bi Si Si

ĐẠI DIỆN BÊN B

PARTY B REPRESENTATIVE

Hiệu trưởng/ Principal



M.A. Nguyen Cong Thong